

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ L1
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ L1, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Kên

2. Ông Nguyễn Xuân Lập

- Thư ký phiên tòa: Ông Tống Mạnh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Anh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** **Hoàng Kỳ A** (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 02/10/1999 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: số 13/77/261, đường T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: phòng A1606, tầng 16, tòa A Chung cư Greenbay Garden thuộc tổ 9, khu 3, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Hoàng Văn Tuấn (không xác định được năm sinh); Họ tên mẹ: Đào Thị Yến, sinh năm: 1962; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 25/5/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”.

2. **Họ và tên:** **Nguyễn Hải L1** (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 11/02/1999 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 5, khu 2, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn Tuy, sinh năm: 1976; Họ tên mẹ: Trịnh Lan Anh, sinh năm: 1980; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2021 đến ngày 25/5/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị T** (tên gọi khác: L3); Sinh ngày: 07/4/1998 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 3, khu 2, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: tổ 5, khu 2, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Quang Sơn, sinh năm: 1966; Họ tên mẹ: Vũ Thị Quyên, sinh năm: 1968; Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 25/5/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”.

4. Họ và tên: **Nguyễn Như Q1** (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 12/4/2003 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 5, khu 2, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn Tuy, sinh năm: 1976; Họ tên mẹ: Trịnh Lan Anh, sinh năm: 1980; Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 25/5/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”.

5. Họ và tên: **Trần Tuấn L2** (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 07/4/1990 tại thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: số 147, đường Lương Thê Vinh, phường C, thành phố N, tỉnh N; Chỗ ở: tổ 6, khu 1, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Trần Anh Tiến (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị Ngân, sinh năm: 1971; Có vợ là Đinh Thị T, sinh năm: 1989, có 01 con sinh năm: 2020; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 23/3/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 05 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 25/6/2007 chấp hành xong phần dân sự của Bản án; Ngày 18/12/2010 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Ngày 02/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội: “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 23/9/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Ngày 22/8/2018 chấp hành xong phần dân sự của Bản án; Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Ngày 09/01/2019 chấp hành xong phần dân sự của Bản án. Ngày 14/3/2019 chấp hành xong phần hình phạt tù của bản án trở về địa phương; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2021 đến ngày 24/5/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”.

6. Họ và tên: **Huỳnh Đức P1** (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 22/4/2003 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 6, khu 1, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Huỳnh Văn Nam, sinh năm: 1970; Họ tên mẹ: Trần Thị Ngân, sinh năm: 1971; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2021 đến ngày 24/5/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an

tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”.

7. Họ và tên: **Đặng Hữu Q2** (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 11/6/1990 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 46, khu 5, phường C1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ tên bố: Đặng Hữu Quang, sinh năm: 1954; Họ tên mẹ: Lê Thị Ngọc Cúc, sinh năm: 1957; Có vợ là Nguyễn Thị Hương, sinh năm: 1990, có 01 con sinh năm: 2012; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 05/7/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”.

8. Họ và tên: **Lam Trung K1** (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày: 28/8/1995 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 4, khu 3, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: lái xe taxi; Họ tên bố: Lam Đình Thọ, sinh năm: 1964; Họ tên mẹ: Trần Thị Hoa, sinh năm: 1963; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 24/5/2021, hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. “có mặt”.

- Người có Q2 lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty cổ phần GARA Ô TÔ H; Địa chỉ trụ sở: ô 36, lô C12, khu đô thị C2, H, phường C2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Xuân N – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc, “vắng mặt”;

Công ty TNHH TM&DVVT P; Địa chỉ trụ sở: tổ 26, khu 7, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Hải B – Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy Q2: ông Nguyễn Đồng Y- Chức vụ: Quản lý đội xe Công ty TNHH TM&DVVT P; Trú tại: tổ 11, khu 7, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “có mặt”;

Anh Bùi Việt K2; Sinh ngày: 18/9/1993; Trú tại: thôn 11, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng, “vắng mặt”;

Anh Cao Thọ P2; Sinh ngày: 24/7/1989; Trú tại: tổ 2, khu 6, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”;

Anh Lê Kỳ C; Sinh ngày: 25/5/1991; Trú tại: Tổ 1, Khu C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”;

Anh Vũ Quang D; Sinh ngày: 11/7/1986; Trú tại: Số nhà 109, Ngõ 20, Đường Trần Nguyên Hãn, phường C2, Quận L, thành phố Hải Phòng, “vắng mặt”;

Chị Phạm Thị Thanh H1; Sinh ngày: 27/01/1997; Trú tại: tổ 8, Khu 3, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”;

Anh Nguyễn Huy H2; Sinh năm: 2003; Trú tại: tổ 8, khu 7, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”.

Chị Nguyễn Thị H3; Sinh năm: 1997; Trú tại: tổ 9, khu 1, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”.

Anh Bùi Duy Q3, Sinh năm: 1983; Trú tại: thôn Cao Bộ, xã Đại Hà, huyện Kiên Thụy, thành phố Hải Phòng, “vắng mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1978; Trú tại: tổ 8A, khu 3, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”; Chị Nguyễn Huyền T2, sinh năm: 1989; Nơi ĐKKHKT: khu Minh Khai, thị trấn Chủ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Phòng 1506, tòa A, chung cư Greenbay Garden, tổ 9, khu 3, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”; Bà Nguyễn Thị L3, sinh năm: 1934; Trú tại: thôn H, thị trấn A, huyện A, tỉnh Hưng Yên, “vắng mặt”; Chị Nguyễn Thị Thanh H4, sinh năm: 1973; Trú tại: tổ 10, khu 3, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”;

Người chứng kiến: anh Nguyễn Trung K3; Sinh năm: 1996; Trú tại: tổ 9, khu 2, phường H3, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải L1, Nguyễn Như Q1 (là em gái L1) và Nguyễn Thị T đều ăn ở nhà L1 tại: tổ 5, khu 2, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng giữa tháng 2/2021, L1 nói với T và Q1 đi mua ma túy về bán kiếm lời, cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/5/2021, T nhận được điện thoại của một người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) có số thuê bao 0857.188.966 gọi cho T có số thuê bao: 0346.694.333 đặt vấn đề mua 10 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 500.000đ/viên và 03 túi ma túy “Ketamine” với giá 2.500.000đ/túi, T đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực Tòa C, Chung cư Newlife thuộc khu 5B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Do L1 biết chỗ bán ma túy nên T nói lại với L1, Q1 biết để L1 gọi điện cho Đặng Hữu Q2 đặt mua 10 viên thuốc lắc, Q2 đồng ý và thống nhất giá bán 300.000đ/viên và hẹn gặp nhau tại khu vực gần nhà Q2 ở tổ 46, khu 5, phường C1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, đồng thời T gọi điện thoại cho Hoàng Kỳ A đặt mua 03 túi ma túy “Ketamine”, Kỳ Anh đồng ý và thống nhất bán với giá 1.300.000đ/túi và hẹn gặp tại Tòa A, Chung cư Green Bay Garden thuộc tổ 9, khu 3, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó L1 gọi điện cho Lam Trung K1, lái xe tắc xi, biển kiểm soát 14A- 393.66 đến chở L1, T và Q1 đi đến nơi hẹn gặp và mua ma túy của Q2 10 viên “thuốc lắc” (Khi gọi Kiên chở đi thì L1 không nói cho Kiên được biết để đi mua ma túy) với giá 300.000đ/viên và nợ tiền Q2 khi nào bán được ma túy sẽ trả. Xong L1 quay lại xe đưa túi ma túy vừa mua được cho T cầm cất giấu vào trong vỏ hộp đựng kính mắt và bảo Kiên chở L1, T và Q1 đến Tòa A, Chung cư Bim Group. Trên đường đi, L1 bảo T mua thêm 01 túi ma túy “Ketamine”, T đồng ý và đã lên tầng 15, Tòa A, Chung cư Green Bay Garden và mua của Kỳ Anh 04 túi ma túy “Ketamine”, T

cất giấu vào hộp kính mắt cùng với 10 viên ma túy “thuốc lắc” rồi đến gặp và bán cho người thanh niên không quen biết 10 viên ma túy “Ketamine” và 03 túi ma túy “Ketamine” được tổng cộng 12.500.000đ. Xong Kiên điều khiển xe ô tô chở T, L1 và Q1 đi về nhà L1, trên đường về T chuyển tiền bán ma túy vào tài khoản của L1 9.200.000đ để L1 chuyển trả tiền mua ma túy của Q2. L1 đã chuyển vào tài khoản của Q2 3.000.000đ và chuyển vào tài khoản của Kỳ Anh 5.200.000đ. Khi về đến tổ 6, khu 1, phường Hà Lâm, L1 và T vào nhà của Trần Tuấn L2. Tại đây, L1 mua của L2 17 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 5.950.000đ và hẹn sẽ trả tiền sau. Sau khi mua được ma túy, L1 và T ra xe taxi đi về nhà của L1.

Tiếp đó khoảng 21 giờ, T nhận được điện thoại của người thanh niên có số thuê bao 0857.188.966 hỏi mua 05 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 550.000đ/viên và 02 túi ma túy “Ketamine” với giá 2.500.000đ/túi, T đồng ý bán và hẹn gặp ở khu vực Tòa C, Chung cư Newlife thuộc khu 5B, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ L1. Sau đó T nói với L1 và Q1 biết. Thấy vậy, L1 lấy 05 viên ma túy “thuốc lắc” đưa cho T, đồng thời gọi điện thoại báo Kiên chờ T và Q1 đi bán ma túy (khi báo Kiên chờ thì L1 không nói cho Kiên biết để đi bán ma túy). Trên đường đi, T báo Kiên chờ đến chợ đến Chung cư Green Bay Garden gặp và mua của Kỳ Anh 02 túi ma túy “Ketamine” với giá 2.600.000đ/túi và hẹn sẽ trả tiền sau. Sau khi mua được ma túy, T và Q1 báo Kiên chờ đến Tòa C, Chung cư Newlife, trên xe T chia 02 túi ma túy “Ketamine” vừa mua được thành 04 túi nhỏ, rồi cho 02 túi vào hộp giấy cùng 05 viên ma túy “thuốc lắc” để T cầm, còn lại 02 túi T đưa cho Q1. Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, khi Kiên điều khiển xe ô tô taxi chở T và Q1 đến trước cửa Tòa C, Chung cư Newlife thuộc khu 5B, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ L1 mục đích để bán cho người thanh niên đặt mua trước đó, nhưng chưa kịp bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang T và Q1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để bán. Vật chứng thu giữ tại tay trái của Nguyễn Thị T 01 hộp giấy loại đựng thuốc tân dược, bên ngoài có in chữ Theralene Siroo/syrup bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (6,5 x 04)cm, bên trong có 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa kẹp, kích thước mỗi túi (4,3 x 3,3)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (6,5 x 04)cm có chứa 05 viên dạng con nhộng màu tím; Thu giữ tại tay trái của Nguyễn Như Q1 02 túi nilon kích thước mỗi túi (4,3 x 3,3)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Công an còn thu giữ của Nguyễn Thị T 01 túi xách cầm tay giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, có số thuê bao 0346.694.333 và số tiền 900.000đ; Thu giữ của Nguyễn Như Q1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng có số thuê bao 0354789403.

Qua đấu tranh, Nguyễn Thị T và Nguyễn Như Q1 đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, T và Q1 còn khai trước đó vào khoảng thời gian cuối tháng 4/2021 đến đầu tháng 5/2021, L1, T và Q1 còn bán ma túy cho nhiều người, cụ thể: Vào khoảng thời gian trước ngày 30/4/2021, một tuần, tại khu vực Vinh Quang thuộc phường Hà Lâm, L1 và T đã bán cho Nguyễn Huy H2 02 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 1.000.000đ. Đến khoảng thời gian tháng 5/2021 tại khu vực phía sau Chung cư Newlife thuộc phường Bãi Cháy, T và Q1

đã bán cho Nguyễn Thị H3 (hay còn gọi là Hằng Nga) 01 túi ma túy “Ketamine” với giá 2.000.000đ và bán cho người thanh niên tên L1, nhà ở phường Hoàn Bò, thành phố Hạ L1 tại đoạn đường đối diện Chung cư Bim Group thuộc phường Bãi Cháy.

Về nguồn gốc ma túy bán cho Nguyễn Huy H2, Nguyễn Thị H3 và đối tượng tên L1 là mua của Hoàng Kỳ A, Đặng Hữu Q2, Trần Tuấn L2 và Huỳnh Đức P1, cụ thể: Nguyễn Như Q1 đã mua của L2 02 lần, trong đó lần 1 vào khoảng 13 giờ ngày 14/5/2021, Q1 gọi điện thoại cho L2 hỏi mua 01 túi ma túy “Ketamine”, L2 đồng ý và bảo Huỳnh Đức P1 đem 01 túi ma túy Ketamine bán cho Q1 lấy 2.000.000đ và 01 lần vào khoảng 15 giờ ngày 14/5/2021, Q1 tiếp tục gọi điện thoại cho L2 hỏi mua 01 túi ma túy “Ketamine”, L2 đồng ý và bảo Huỳnh Đức P1 đem 01 túi ma túy Ketamine bán cho Q1 lấy 2.000.000đ.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Huy H2, Nguyễn Thị H3. Tại Cơ quan điều tra Hoàng khai vào cuối tháng 4/2021 đã mua của T 02 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 500.000đ/viên và khoảng 04 ngày sau Hoàng đã mua của T 01 túi ma túy “Ketamine” với giá 1.000.000đ đều tại khu vực cầu Vinh Quang thuộc phường Hà Lâm, thành phố Hạ L1, mục đích để sử dụng.

Hằng khai: Vào đầu tháng 5/2021 tại khu vực Chung cư Newlife thuộc phường Bãi Cháy, thành phố Hạ L1, Hằng đã mua của T 01 túi ma túy “Ketamine” với giá 2.000.000đ mục đích để sử dụng.

Ngày 16/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Kỳ A tại phòng A1606, Chung cư Green bay Garden thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ L1, thu giữ tại sân Chung cư GreenBay Garden 01 túi vải có khóa kéo màu đen có chữ Vento VIETNAM do Hoàng Kỳ A vứt xuống, bên trong có: 01 túi vải màu xanh, trên một mặt có chữ VPBank; 01 túi vải màu trắng, trên một mặt có chữ LOUIS VUITTON; 01 túi nilon màu trắng, kích thước (09 x 129)cm, một đầu có khóa kẹp nhựa màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 20 vỏ túi nilon màu trắng có cùng kích thước (09x 120)cm, bên trong mỗi túi đều có dính chất bột màu trắng; 01 túi vải màu nâu – xám, miệng túi có dây màu nâu, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3,5 x 4,5) cm, một đầu có khóa kẹp nhựa đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc kéo có cán bằng nhựa màu nâu vàng, lưỡi kéo kim loại màu trắng; Thu giữ trong lỗ thoát nước tại nhà vệ sinh 01 túi nilon màu trắng, kích thước (03 x 04)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; Thu giữ trong bồn cầu nhà vệ sinh 01 túi 01 túi nilon màu trắng, kích thước (03 x 04)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; Thu giữ trong tủ quần áo phòng ngủ của Hoàng Kỳ A 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Kỳ A; 01 thẻ ATM của Ngân hàng Viettinbank; 01 thẻ ATM của Ngân hàng TP Bank; 01 thẻ ATM của ngân hàng Viettinbank; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đen, có số thuê bao 0869.505.569; Thu giữ trên mặt bàn phòng khách 01 ví giả da màu đen, bên trong có: 01 căn cước công dân mang tên Bùi Việt K2; 01 thẻ Visa VP Bank mang tên Bùi Việt K2; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Việt K2; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Việt K2; 01 thẻ giấy phép

lái xe hạng C mang tên Bùi Việt K2 và 9.000.000đ; Thu giữ tại ngăn kéo kệ ti vi 01 cân điện tử mini màu đỏ trắng, một mặt in chữ Marlboro và 15 vỏ túi nilon đều có kích thước (03 x 04)cm; Thu giữ trong phòng ngủ, cạnh phòng ngủ của Hoàng Kỳ A 01 hộp kim loại hình chữ nhật, bên trong có 01 cân điện tử màu trắng bạc, một mặt có in chữ Ming Heng Digital – 555; 30 vỏ túi nilon đều có kích thước (8,5 x 12,5)cm; 20 vỏ túi nilon đều có kích thước (7,5 x 10)cm; Thu giữ trong tủ quần áo tại phòng ngủ, cạnh phòng của Hoàng Kỳ A phòng 1606 có 01 sổ hộ khẩu mang tên Bùi Việt K2; Thu giữ 01 chìa khóa xe ô tô nhãn hiệu Mercedes; 01 chìa khóa xe ô tô nhãn hiệu Ford; 02 chìa khóa xe ô tô nhãn hiệu Mazda; Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nikia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen; 01 xe máy nhãn hiệu Airblade màu vàng đen, biển kiểm soát 14B1 – 464.27 xe đã qua sử dụng do bà Nguyễn Thị Phụng ban quản lý chung cư Green Bay Garden giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, màu trắng, biển kiểm soát 14A- 422.92, số máy P520586217; số khung 4AA6KM013029; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 9239463 cấp ngày 17/6/2019, cấp cho xe ô tô Mazda, biển kiểm soát 93A- 159.86; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 074244 cấp ngày 04/11/2019 cho xe ô tô biển kiểm soát 14A- 422.92 mang tên Hoàng Thị Hằng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 0001386062 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 14A- 422.92; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz C200, màu trắng đã qua sử dụng, có gắn biển kiểm soát 14A- 34584, số máy 27492030758335; số khung RLMWF4CXXGV002684; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 4540950 cấp ngày 02/02/2021, cấp cho xe ô tô Mercedes Benz C200 màu trắng, biển kiểm soát 14A- 34584; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ số 0001130 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 14A- 34584; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số ACDT200044322 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 14A- 34584 đều mang tên Cao Thọ P2; 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger Wildtrak, màu đỏ cam, biển kiểm soát 14C- 255.72, số máy P5AT2331266; số khung MNCUMFF50HW648676; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 4546518 cấp ngày 25/01/2021, cấp cho xe ô tô Ford Ranger Winldtrak, biển kiểm soát 14C- 255.72; 01 giấy nhận thế chấp số 14C- 255.72/QNH/1 cấp ngày 26/01/2021 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Quảng Ninh cho xe ô tô biển kiểm soát 14C- 255.72; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô 21039955/OTOBB,7 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 14C- 255.72 mang tên Lê Kỳ C; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 8239HD000033440 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 14C – 255.72 mang tên Lê Kỳ C; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 20G AT GL2, màu trắng đã qua sử dụng, biển kiểm soát 15A- 596.90, số máy PE 1057196; số khung RN2G247A6JC082090; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 3618602 cấp ngày 11/8/2020 cấp cho xe ô tô Mazda 6 20G AT GL2, biển kiểm soát 15A- 596.90; 01 giấy biên nhận thế chấp số 15A- 596.90/TTKD.OTO.HN.TT/2 cấp ngày 12/4/2021 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, giấy chứng

nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 0066930 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 15A-596.90.

Quá trình điều tra, Hoàng Kỳ A khai nhận như Nguyễn Thị T và Nguyễn Như Q1 khai, về việc ngày 15/5/2021 có bán cho T 2 lần ma túy “Ketamine”, trong đó: 01 lần bán 03 túi và 01 lần 02 túi, với giá 1.300.000đ/túi. Ngoài ra Hoàng Kỳ A còn khai trong khoảng thời gian từ ngày 08/5/2021 đến ngày 15/5/2021, tại phòng 1109 Chung cư Green Bay Garden, Hoàng Kỳ A đã 02 lần bán trái phép chất ma túy “Ketamine” cho Vũ Quang D, trong đó: 01 lần bán 03 túi và 01 lần bán 02 túi, với giá 1.200.000đ/túi. Về nguồn gốc ma túy Công an thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở và nguồn gốc ma túy bán cho Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1, Vũ Quang D là do Hoàng Kỳ A mua của người phụ nữ tên Hòa và đàn ông tên Tiến (không rõ lai lịch, địa chỉ), đều nhằm mục đích để bán.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Vũ Quang D. Tại Cơ quan điều tra, Dũng khai phù hợp như Hoàng Kỳ A khai về việc trong khoảng thời gian từ ngày 08/5/2021 đến ngày 15/5/2021, tại phòng 1109 Chung cư Green Bay Garden, Vũ Quang D đã 02 lần mua trái phép chất ma túy “Ketamine” của Hoàng Kỳ A, trong đó: 01 lần mua 03 túi và 01 lần mua 02 túi, với giá 1.200.000đ/túi.

Ngày 18 và 19/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Hải L1 tại tổ 5, khu 2, phường Hà Lâm, thành phố Hạ L1 đối với Trần Tuấn L2 và Huỳnh Đức P1 tại tổ 6, khu 1, phường Hà Lâm, thành phố Hạ L1, thu giữ của Nguyễn Hải L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số thuê bao 0378.613.374; Thu giữ của Trần Tuấn L2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, có số thuê bao 0588.794.444 và 01 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Trần Nguyên Chinh; Thu giữ của Huỳnh Đức P1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xanh, có số thuê bao 0768.339.969.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hải L1 khai nhận như Nguyễn Thị T và Nguyễn Như Q1 đã khai tại Cơ quan điều tra, về thời gian, địa điểm, giá cả và những lần mua bán ma túy cùng nhau. Ngoài ra L1 còn khai đã 03 lần mua ma túy của Trần Tuấn L2, cụ thể: lần 01 vào khoảng 16 giờ ngày 15/5/2021, tại nhà của L2 tại tổ 6, khu 1, phường Hà Lâm, thành phố Hạ L1, L1 đã mua của L2 17 viên ma túy “thuốc lắc”, với giá 350.000đ/viên; lần thứ 2 vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, L1 gọi điện thoại cho L2 hỏi mua 01 túi ma túy Ketamine, L2 đồng ý và bảo Huỳnh Đức P1 đem 01 túi ma túy “Ketamine” bán cho L1 lấy 2.000.000đ; lần thứ 3 vào khoảng 23 giờ ngày 15/5/2021, L1 tiếp tục gọi điện thoại cho L2 hỏi mua 01 túi ma túy “Ketamine”, L2 đồng ý và bảo Phong đem 01 túi ma túy “Ketamine” bán cho L1 lấy 2.000.000đ và trong khoảng thời gian từ tháng 02/2021 đến khi bị bắt, L1 đã 03 lần mua ma túy “thuốc lắc” của Đặng Hữu Q2, cụ thể: lần 1 vào khoảng cuối tháng 02/2021, L1 mua của Q2 01 viên ma túy “thuốc lắc”, với giá 400.000đ; lần thứ 2 vào khoảng cuối tháng 3/2021, L1 mua của Q2 03 viên ma túy “thuốc lắc”, với giá 900.000đ (300.000đ/viên); lần thứ 3 vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, L1 đã mua của Q2 10 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 3.000.000đ. Những lần mua, bán ma túy đều tại khu vực đầu

ngõ gần nhà Q2 ở tổ 46, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ L1. Toàn bộ số tiền mà T bán ma túy, T đã chuyển vào tài khoản của L1 để L1 trả tiền mua ma túy của Đặng Hữu Q2, Trần Tuấn L2 và Hoàng Kỳ A.

Trần Tuấn L2 và Huỳnh Đức P1 khai nhận như Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T và Nguyễn Như Q1 khai, về thời gian, địa điểm, giá cả mà L2 và Phong đã bán trái phép chất ma túy cho L1, T, Q1. Ngoài ra về nguồn gốc ma túy “thuốc lắc” và ma túy “Ketamine” bán cho L1 và Q1 là do một người bạn tù tên Lâm (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở thành phố Nam Định cho L2 vào khoảng cuối tháng 4/2021.

Ngày 29/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ L1 ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Hữu Q2 tại tổ 46, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ L1, thu giữ tại túi bên trong áo khoác treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ của Q2 01 túi nylon kích thước (07 x 12)cm bên trong có 12 viên nén màu xanh không rõ hình dạng; thu giữ trong ngăn kéo kệ gỗ ở đầu giường ngủ của Q2 01 cân điện tử mini màu xanh.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Hữu Q2 khai nhận phù hợp như Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T và Nguyễn Như Q1 về việc ngày 15/5/2021, Q2 đã bán cho L1 10 viên ma túy “thuốc lắc”, giá 300.000đ/viên và nhận tiền qua số tài khoản 1010122668888 tại Ngân hàng Mbbank do L1 chuyển đến. Ngoài ra Q2 còn khai: Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2021 đến khi bị bắt Q2 đã 02 lần bán ma túy “thuốc lắc” cho L1 vào khoảng cuối tháng 2/2021 và cuối tháng 3/2021, Q2 bán cho L1 01 viên và 01 lần 03 viên ma túy “thuốc lắc”, với tổng số tiền là 1.300.000đ. Những lần bán ma túy cho L1 đều tại khu vực đầu ngõ gần nhà của Q2 ở tổ 46, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ L1.

Về nguồn gốc ma túy bán cho L1 và ma túy Công an thu giữ tại nơi ở là do Q2 mua của một người không quen biết tại khu vực Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vào khoảng sau tết nguyên đán năm 2021. Q2 mua 30 viên ma túy “thuốc lắc”, với giá 200.000đ/viên. Q2 đã sử dụng hết 04 viên và bán cho L1 tổng cộng 14 viên. Còn lại 12 viên Q2 cất giấu tại nơi ở, mục đích để bán.

Ngày 16/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Lam Trung K1, thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số thuê bao 0978.116.982; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, không lắp sim; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu trắng, biển kiểm soát 14A- 393.66; 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy phép lái xe hạng C, 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải, đều mang tên Lam Trung K1, 01 thẻ ATM của Ngân hàng VIET A BANK; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng ACB; 01 bản phô tô chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 14A- 393.66; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4540430 của xe ô tô, biển kiểm soát 14A- 393.66; 01 giấy chứng nhận kiểm định bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: BH 200336258; 01 phiếu thu; 01 giấy thỏa thuận giữa 02 bên; 01 bản phô tô giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của chủ xe ô tô; 02 túi xách cầm tay giả da màu đen và số tiền 830.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Lam Trung K1 khai: Kiên là lái xe taxi cho hãng taxi Phú Bình từ năm 2019. Từ tháng 3/2021 cho đến ngày bị bắt, Kiên thường xuyên điều khiển xe taxi biển kiểm soát 14A- 393.66 chở Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1 đến các khu vực cổng trường Ngô Q2 thuộc phường Cao Thắng, Chung cư Green Bay Garden, Chung cư New life thuộc thành phố Hạ L1. Quá trình đi xe L1, T, Q1 không nói cho Kiên biết việc đi mua bán ma túy nên Kiên không biết mà chỉ sau khi lên xe, qua nghe L1, T, Q1 gọi điện nói chuyện trao đổi việc mua bán ma túy thì Kiên có nghi ngờ, sau đó Kiên mới biết rõ L1, T, Q1 mua bán trái phép chất ma túy. Việc chở L1, T, Q1 đi, Kiên chỉ được trả tiền dịch vụ taxi theo chỉ số đồng hồ ghi trên xe, ngoài ra không được hưởng lợi gì từ việc L1, T, Q1 mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên việc Kiên biết nhưng không tố giác về hành vi phạm tội của L1, T, Q1 với Cơ quan Công an là do có quan hệ quen biết từ trước.

Tại bản kết luận giám định số: 898/KLGD ngày 21/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) có trong 02 túi nilon kích thước (2,5 x 2,5)cm ghi thu của Nguyễn Thị T trong quá trình bắt quả tang, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng 1,245gam;

Chất bột màu vàng, nâu (ký hiệu M3, M4, M5, M6, M7) có trong 05 viên con nhộng màu tím ghi thu của Nguyễn Thị T trong quá trình bắt quả tang, gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 0,757gam;

Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M8, M9) có trong 02 túi nilon kích thước (4,3 x 3,3)cm ghi thu của Nguyễn Như Q1 trong quá trình bắt quả tang, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng 0,397gam;

Tại Bản kết luận giám định số: 899/KLGD ngày 21/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) có trong 02 túi nilon kích thước (3,5 x 4,5)cm, ghi thu trong nhà vệ sinh tại nơi ở của Hoàng Kỳ A, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng 0,991gam;

Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3, M4) có trong 01 túi nilon kích thước (3,5 x 4,5)cm và 01 túi nilon kích thước (9 x 120)cm, ghi thu tại sân Chung cư Green Bay Garden gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng 79,698gam;

Chất bột màu trắng dạng vệt (ký hiệu M5, M24) có trong 20 túi nilon ghi thu tại sân Chung cư Green Bay Garden, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, dạng vệt không xác định được khối lượng.

Tại Bản kết luận giám định số: 1227/KLGD ngày 02/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 12 viên nén màu xanh không rõ hình dạng, trên một mặt mỗi viên có in hình “1”, mặt còn lại in logo không rõ hình dạng, ghi thu của Đặng Hữu Q2 trong quá trình khám xét khẩn cấp, gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 5,272gam.

Về vật chứng vụ án: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes C200 màu trắng, biển

kiểm soát 14A- 345.84; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 màu trắng, biển kiểm soát 14A- 422.92; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 20G AT GL 2 màu trắng, biển kiểm soát 15A- 596.90 và 01 xe ô tô Gara ô tô Hạ L1 Auto, địa chỉ O 36, lô 12C, khu đô thị Cao Xanh – Hà Khánh A, phường Cao Xanh, thành phố Hạ L1 cho Bùi Việt K2 thuê, mục đích để kinh doanh xe ô tô tự lái. Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i 10 màu trắng, biển kiểm soát 14A- 393.66 là của Công ty TNHH và DVVT Phú Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 05 chiếc xe và giấy tờ liên quan đến xe trên cho Công ty cổ phần Gara ô tô HaL1 Auto và các chủ sở hữu.

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT- VKSHL ngày 21/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Kỳ A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đặng Hữu Q2 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1, Trần Tuấn L2, Huỳnh Đức P1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Lam Trung K1 về tội: “Không tố giác tội phạm” quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự.

Đối với người thanh niên dùng điện thoại có số thuê bao 0857.188.966, theo chị Nguyễn Thị T khai là người đã mua ma túy, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu số thuê bao 0857.188.966 là của chị Nguyễn Thị Thanh H4, sinh năm: 1973; trú tại: tổ 10, khu 3, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Chị Hoàng khai không đăng ký sử dụng số điện thoại trên, khoảng đầu năm 2020 chị đã làm mất căn cước công dân và không biết ai đã lấy tên chị đăng ký, sử dụng số điện thoại trên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu vàng đen, BKS 14B1-464.27, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của anh Hà Mạnh L2, sinh năm: 1992; trú tại: tổ 1, khu 9, phường Hồng Hải, thành phố Hạ L1, hiện anh L2 không có mặt tại gia đình và địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ L1 ra quyết định tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Huy H2, Nguyễn Thị H3, Vũ Quang D có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không đủ điều kiện để xử lý hình sự, Công an thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Kỳ A, Đặng Hữu Q2, Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1, Trần Tuấn L2, Huỳnh Đức P1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Lam Trung K1 phạm tội: “Không tố giác tội phạm”.

Đề nghị áp dụng: điểm b,n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Kỳ A từ 10 (Mười) năm tù đến 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ

16/5/2021.

Đề nghị áp dụng: điểm b,i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hữu Q2 từ: 08 (Tám) năm tù đến 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/6/2021.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Trần Tuấn L2: từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 18/5/2021; xử phạt: bị cáo Nguyễn Hải L1 từ: từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 19/5/2021; xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị T từ: 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/5/2021.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Như Q1 từ: 06 (Sáu) năm tù đến 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/5/2021.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt: bị cáo Huỳnh Đức P1 từ: 06 (Sáu) năm tù đến 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2021.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 390; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt: bị cáo Lam Trung K1 từ: 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi những ngày bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 24/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về vật chứng, đồ vật thu giữ và số tiền bán ma túy, thu lời bất chính:

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Truy thu của bị cáo Hoàng Kỳ A số tiền: 15.200.000đ (Mười lăm triệu, hai trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) đã thu giữ trong vụ án, bị cáo Hoàng Kỳ A còn phải nộp tiếp số tiền là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Đặng Hữu Q2 số tiền: 3.100.000đ (Ba triệu, một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu của bị cáo Trần Tuấn L2 số tiền: 11.950.000đ (Mười một triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu của các bị cáo Nguyễn Hải L1 số tiền: 3.216.600đ (Ba triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo L1 là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), bị cáo L1 còn phải nộp tiếp 2.516.600đ (Hai triệu, năm trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của các bị cáo Nguyễn Thị T số tiền: 3.216.600đ (Ba triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo T là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng), bị cáo T còn phải nộp tiếp 2.316.600đ (Hai triệu, ba trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Như Q1 số tiền là: 3.216.600đ (Ba triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào: điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Trả lại cho bị cáo Hoàng Kỳ A:

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 030099000037 mang tên Hoàng Kỳ A;
- 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank số 9704 3686 210758 34017 mang tên Hoàng Kỳ A, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Đặng Hữu Q2:

- 01 (một) căn cước công dân số 022090001432 mang tên Đặng Hữu Q2;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 12Pro Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy;

Trả lại cho bị cáo Lam Trung K1:

- Số tiền 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng) (Theo Biên lai thu tiền số: 0000430 ngày 21/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7), màu trắng, vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy + kèm 01 (một) Sim;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Lam Trung K1;

- 01 (một) căn cước công dân số: 0220955001433 mang tên Lam Trung K1;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 310169846956 mang tên Lam Trung K1;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 310169846956 mang tên Lam Trung K1;

- 01 (một) giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải số QN000221 mang tên Lam Trung K1;

- 02 (hai) túi xách cầm tay giả da, màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank số 97043666 11513349 019 mang tên LAM TRUNG KIEN;
- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng BIDV mang tên LAM TRUNG KIEN;
- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng VIET A BANK số 9704 2704 0163 2806 mang tên LAM TRUNG KIEN;
- 01 (một) phiếu thu của Công ty TNHH TM và DVVT Phú Bình, người nộp tiền là Lam Trung K1;
- 01 (một) giấy thỏa thuận giữa hai bên (bản viết tay bên ký nhận là Đào Thị Hòa).

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), mặt sau màu vàng ánh hồng, mặt trước màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Hoàng Kỳ A;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6S), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy (số thuê bao: 0848.298.386), thu giữ của bị cáo Đặng Hữu Q2;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy thu giữ của bị cáo Nguyễn Như Q1;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7), màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Trần Tuấn L2;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11 Pro), màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Huỳnh Đức P1;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone X), màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải L1.

- Số tiền: 10.600.000đ (Mười triệu, sáu trăm nghìn đồng) (Trong đó có 9.000.000đ thu giữ của bị cáo Hoàng Kỳ A; 900.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T; 700.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải L1) (Theo Biên lai thu tiền số: 0000430 ngày 21/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh).

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,25 gam (không phảy hai mươi lăm gam) MDMA và 1,44gam (một phảy bốn mươi bốn gam) Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong túi còn nguyên niêm phong số: 898/KLGD ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 80,48gam (Tám mươi phảy bốn mươi tám gam) Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong túi còn nguyên niêm phong số 899/KLGD ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 4,22gam (Bốn phảy hai mươi hai gam) MDMA mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1227/KLGD ngày 02/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 01 (một) túi vải có khóa kéo, màu đen, có chữ Vento VIET NAM, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi vải, màu xanh, trên một mặt có chữ VP Bank, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi vải, màu trắng, trên một mặt có chữ LOUIS VUITTON, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi xách giả da màu nâu, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo có cán bằng nhựa màu nâu vàng, lưỡi kéo kim loại màu trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi vải màu nâu xám, miệng túi có dây màu nâu, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân điện tử mini màu đỏ trắng, một mặt in chữ Marlboro, đã qua sử dụng;

- 15 (mười lăm) vỏ túi nilon có kích thước (03x04)cm;

- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietinbank số 9704 1523 10495865;

- 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng TP Bank số 9704 237 7701 12769;

- 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân điện tử màu trắng bạc, một mặt có in chữ Ming Heng Digital – 555, đã qua sử dụng;

- 30 (ba mươi) vỏ túi nilon có kích thước (8,5x12,5)cm;

- 20 (hai mươi) vỏ túi nilon có kích thước (7,5x10)cm; 01 (một) cân điện tử mini, màu xanh, trên một mặt có chữ Mild Seven, đã qua sử dụng;

- 01 (một) vỏ hộp giấy đựng thuốc tân dược, bên ngoài có in chữ Theralene Siroo/syrup;

- 07 (bảy) sim điện thoại thu giữ trong vụ án.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 121/BB- THA ngày 21/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh).

Đối với những tài sản, giấy tờ khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ L1 đã thu giữ và xử lý tại giai đoạn điều tra nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng: các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm Q2, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2021 đến ngày 15/5/2021, tại Tòa A, chung cư Green Bay Garden thuộc tổ 9, khu 3, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Kỳ A đã 05 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị T, mỗi lần bán từ 01 túi đến 04 túi ma túy, loại Ketamine; 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Vũ Quang D để Dững sử dụng, mỗi lần bán từ 02 túi đến 03 túi, loại Ketamine với giá từ 1.200.000đ đến 1.300.000đ/túi. Ngoài ra Hoàng Kỳ A còn có hành vi tàng trữ 80,689gam ma túy, loại Ketamine tại nơi ở với mục đích để bán;

Đặng Hữu Q2 đã 03 lần bán trái phép chất ma túy thuốc lắc, loại MDMA cho Nguyễn Hải L1, mỗi lần bán từ 400.000đ đến 3.000.000đ. Ngoài ra Đặng Hữu Q2 còn có hành vi tàng trữ 5,272 gam ma túy, loại MDMA tại nơi ở với mục đích để bán.

Trong khoảng thời gian từ ngày 14/5/2021 đến ngày 15/5/2021, tại phường Hà Lâm, thành phố Hạ L1, Trần Tuấn L2 và Huỳnh Đức P1 đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Như Q1, mỗi lần bán 01 túi ma túy, loại Ketamine, với giá 2.000.000đ; 03 lần bán trái phép chất ma túy thuốc lắc và Ketamine cho Nguyễn Hải L1, mỗi lần bán từ 2.000.000đ đến 5.950.000đ.

Cũng trong khoảng thời gian, địa điểm nêu trên, Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1 đã 02 lần bán trái phép chất ma túy thuốc lắc và Ketamine cho Nguyễn Huy H2, mỗi lần 1.000.000đ; 01 lần bán trái phép chất ma túy Ketamine cho Nguyễn Thị H3, với số tiền là 2.000.000đ; 01 lần bán trái phép chất ma túy Ketamine cho người thanh niên tên L1, với số tiền 4.000.000đ. Ngoài ra

Nguyễn Hải L1 còn có hành vi tàng trữ 0,757 gam ma túy, loại MDMA; Nguyễn Thị T và Nguyễn Như Q1 có hành vi tàng trữ trái phép 1,642gam ma túy, loại Ketamine với mục đích để bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lam Trung K1 biết rõ các bị cáo Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1 thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không tố giác tội phạm.

Hành vi của bị cáo Hoàng Kỳ A đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Hữu Q2 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1, Trần Tuấn L2, Huỳnh Đức P1 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lam Trung K1 đã phạm vào tội: “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Kỳ A, Đặng Hữu Q2, Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1, Trần Tuấn L2, Huỳnh Đức P1 rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc Q2 quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân người sử dụng, đồng thời ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đến an ninh trật tự xã hội, từ ma túy sẽ kéo theo nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vì hám lời, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bắt chập. Hành vi của bị cáo Lam Trung K1 đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của Cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm. Bị cáo Kiên làm nghề lái xe taxi, sau khi chở các bị cáo L1, T, Q1 đã biết rõ các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhưng không tố giác tội phạm. Do vậy hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định.

Trong vụ án này, các bị cáo Hoàng Kỳ A, Đặng Hữu Q2 phạm tội độc lập trong việc mua bán trái phép chất ma túy, nhóm các bị cáo L1, T, Q1 đồng phạm với nhau, tương tự các bị cáo L2, Phong đồng phạm với nhau trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Đối với nhóm các bị cáo L1, T, Q1 thì L1 vừa là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác vào việc phạm tội vừa là người trực tiếp mua và bán trái phép chất ma túy nên bị cáo L1 có vai trò chính, tiếp theo là bị cáo T, sau khi tiếp nhận ý chí phạm tội của L1 đã thực hiện tội phạm một cách tích cực. Đối với bị cáo Nguyễn Như Q1 mức độ tham gia có phần hạn chế hơn so với L1 và T, chủ yếu tham gia với vai trò giúp sức cho L1 và T. Trong nhóm các bị cáo L2 và Phong thì bị cáo L2 có vai trò chính, là người nảy sinh việc phạm tội đồng thời là người trực tiếp giao dịch trong việc mua bán ma túy, Phong tham gia với vai trò

đồng phạm giúp sức cho L2 trong việc mang ma túy đưa cho khách theo chỉ đạo của L2, mức độ phạm tội của Phong có phần hạn chế, không đáng kể so với các bị cáo khác.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Trần Tuấn L2 có nhân thân xấu, ngày 23/3/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 05 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 25/6/2007 chấp hành xong phần dân sự của Bản án; Ngày 18/12/2010 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Ngày 02/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội: “Cuồng đoạt tài sản”. Ngày 23/9/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Ngày 22/8/2018 chấp hành xong phần dân sự của Bản án; Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Ngày 09/01/2019 chấp hành xong phần dân sự của Bản án. Ngày 14/3/2019 chấp hành xong phần hình phạt tù của bản án trở về địa phương. Các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Q2 gia đình có công với cách mạng, bố đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo L1 và Q1, bị cáo L2 và Phong là hai anh em ruột trong cùng vụ án. Do đó cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Kỳ A, Đặng Hữu Q2, Nguyễn Thị T, Nguyễn Hải L1, Nguyễn Như Q1, Trần Tuấn L2, Huỳnh Đức P1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết phạm tội nhiều lần đã được áp dụng làm căn cứ định khung tăng nặng nên không tiếp tục áp dụng làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Lam Trung K1 nhiều lần biết L1, T, Q1 mua bán trái phép chất ma túy nhưng không tố giác tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Nguyễn Như Q1 và Huỳnh Đức P1 mức độ tham gia phạm tội có phần hạn chế, bị cáo Phong tham gia giúp sức cho bị cáo L2, bị cáo Q1 tham gia giúp sức cho bị cáo T và L1 với vai trò không đáng kể, do vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phong và Q1.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn,

khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng mức hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo trong nhóm tội mua bán trái phép chất ma túy.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 0,25gam MDMA và 1,44gam Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong túi còn nguyên niêm phong số: 898/KLGĐ ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; 80,48gam Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong túi còn nguyên niêm phong số 899/KLGĐ ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; 4,22gam MDMA mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1227/KLGĐ ngày 02/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đều là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) túi vải có khóa kéo, màu đen, có chữ Vento VIET NAM, đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải, màu xanh, trên một mặt có chữ VP Bank, đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải, màu trắng, trên một mặt có chữ LOUIS VUITTON, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kéo có cán bằng nhựa màu nâu vàng, lưỡi kéo kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu nâu xám, miệng túi có dây màu nâu, đã qua sử dụng thu giữ trong phòng của Hoàng Kỳ A là của bị cáo Hoàng Kỳ A không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) túi xách giả da màu nâu, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T, bị cáo T không yêu cầu nhận lại, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 (một) cân điện tử mini màu đỏ trắng, một mặt in chữ Marlboro, đã qua sử dụng; 15 (mười lăm) vỏ túi nilon có kích thước (03x04)cm; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật, đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu trắng bạc, một mặt có in chữ Ming Heng Digital – 555, đã qua sử dụng; 30 (ba mươi) vỏ túi nilon có kích thước (8,5x12,5)cm; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon có kích thước (7,5x10)cm; 01 (một) cân điện tử mini, màu xanh, trên một mặt có chữ Mild Seven, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ hộp giấy đựng thuốc tân dược, bên ngoài có in chữ Theralene Siroo/syrup, thu giữ trong vụ án không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietinbank số 9704 1523 10495865; 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng TP Bank số 9704 237 7701 12769 thu giữ của bị cáo Nguyễn Kỳ Anh, bị cáo Anh không yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), mặt sau màu vàng ánh hồng, mặt trước màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Hoàng Kỳ A; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6S), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, (số thuê bao: 0848.298.386), điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Đăng Hữu Q2; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được

chất lượng máy thu giữ của bị cáo Nguyễn Như Q1; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7), màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Trần Tuấn L2; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11 Pro), màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Huỳnh Đức P1; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone X), màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải L1. Các bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 07 (bảy) sim điện thoại kèm theo không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T; 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải L1; 9.000.000đ (Chín triệu đồng) thu giữ của bị cáo Hoàng Kỳ A, đều liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với: số tiền 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7), màu trắng, vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy + kèm 01 (một) sim và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Lam Trung K1; 01 (một) căn cước công dân số: 0220955001433 mang tên Lam Trung K1; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 310169846956 mang tên Lam Trung K1; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 310169846956 mang tên Lam Trung K1; 01 (một) giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải số QN000221 mang tên Lam Trung K1; 02 (hai) túi xách cầm tay giả da, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank số 97043666 11513349 019 mang tên LAM TRUNG KIEN; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng BIDV mang tên LAM TRUNG KIEN; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng VIET A BANK số 9704 2704 0163 2806 mang tên LAM TRUNG KIEN; 01 (một) phiếu thu của Công ty TNHH TM và DVVT Phú Bình, người nộp tiền là Lam Trung K1; 01 (một) giấy thỏa thuận giữa hai bên (bản viết tay bên ký nhận là Đào Thị Hòa), đều là tài sản, giấy tờ tùy thân của bị cáo Lam Trung K1 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Kiên.

Đối với: 01 (một) chứng minh nhân dân số 030099000037 mang tên Hoàng Kỳ A; 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank số 9704 3686 210758 34017 mang tên Hoàng Kỳ A, là giấy tờ tùy thân không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Kỳ Anh, nhưng cần tạm giữ 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Kỳ A số 9704 3686 210758 34017 để đảm bảo thi hành án.

Đối với: 01 (một) căn cước công dân số 022090001432 mang tên Đặng Hữu Q2 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 12Pro Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, kèm 01 (một) sim thu giữ của bị cáo Q2 là của bị cáo Q2, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Q2.

Đối với số tiền bán ma túy và thu lời bất chính từ việc bán ma túy cần truy thu, buộc các bị cáo nộp lại để sung ngân sách nhà nước. Cụ thể: truy thu của bị cáo Hoàng Kỳ A số tiền 15.200.000đ (Mười lăm triệu, hai trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) đã thu giữ trong vụ án, bị cáo Hoàng Kỳ A còn phải nộp tiếp số tiền là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước; truy thu của bị cáo Đặng Hữu Q2 số tiền: 3.100.000đ (Ba triệu, một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước; Truy thu của bị cáo Trần Tuấn L2 số tiền: 11.950.000đ (Mười một triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước; truy thu của các bị cáo Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1 số tiền là: 9.650.000đ (Chín triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng), chia đều cho các bị cáo L1, T và Q1, mỗi bị cáo phải nộp số tiền là 3.216.600đ (Ba triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo L1 là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), thu giữ của bị cáo T là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Không truy thu số tiền đối bị cáo Huỳnh Đức P1 vì bị cáo Phong không được hưởng lợi khi tham gia giúp sức cho bị cáo L2.

Đối với những tài sản, giấy tờ khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ L1 đã thu giữ và xử lý tại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: các bị cáo Hoàng Kỳ A, Đặng Hữu Q2, Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1, Trần Tuấn L2, Huỳnh Đức P1 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lam Trung K1 phạm tội: “Không tố giác tội phạm”.

Áp dụng: điểm b,n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Hoàng Kỳ A: 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/5/2021.

Áp dụng: điểm b,i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Đặng Hữu Q2: 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/6/2021.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hải L1: 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 19/5/2021.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị T: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/5/2021.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Trần Tuấn L2: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 18/5/2021.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Như Q1: 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/5/2021

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Huỳnh Đức P1: 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2021.

Áp dụng: khoản 1 Điều 390; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Lam Trung K1: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi những ngày bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 24/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Truy thu của bị cáo Hoàng Kỳ A số tiền: 15.200.000đ (Mười lăm triệu, hai trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) đã thu giữ trong vụ án, bị cáo Hoàng Kỳ A còn phải nộp tiếp số tiền là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Đặng Hữu Q2 số tiền: 3.100.000đ (Ba triệu, một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu của bị cáo Trần Tuấn L2 số tiền: 11.950.000đ (Mười một triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Hải L1 số tiền: 3.216.600đ (Ba triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo L1 là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), bị cáo L1 còn phải nộp tiếp 2.516.600đ (Hai triệu, năm trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền: 3.216.600đ (Ba triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo T là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng), bị cáo T còn phải nộp tiếp 2.316.600đ (Hai triệu, ba trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Như Q1 số tiền là: 3.216.600đ (Ba triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào: điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Trả lại cho bị cáo Hoàng Kỳ A:

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 030099000037 mang tên Hoàng Kỳ A;
- 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank số 9704 3686 210758 34017 mang tên Hoàng Kỳ A, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Đặng Hữu Q2:

- 01 (một) căn cước công dân số 022090001432 mang tên Đặng Hữu Q2;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 12Pro Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy + kèm 01 (một) sim;

Trả lại cho bị cáo Lam Trung K1:

- Số tiền 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng) (Theo Biên lai thu tiền số: 0000430 ngày 21/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh);

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7), màu trắng, vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy + kèm 01 (một) sim;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Lam Trung K1;

- 01 (một) căn cước công dân số: 0220955001433 mang tên Lam Trung K1;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 310169846956 mang tên Lam Trung K1;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 310169846956 mang tên Lam Trung K1;

- 01 (một) giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải số QN000221 mang tên Lam Trung K1;

- 02 (hai) túi xách cầm tay giả da, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank số 97043666 11513349 019 mang tên LAM TRUNG KIEN;

- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng BIDV mang tên LAM TRUNG KIEN;
- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng VIET A BANK số 9704 2704 0163 2806 mang tên LAM TRUNG KIEN;
- 01 (một) phiếu thu của Công ty TNHH TM và DVVT Phú Bình, người nộp tiền là Lam Trung K1;
- 01 (một) giấy thỏa thuận giữa hai bên (bản viết tay bên ký nhận là Đào Thị Hòa).

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), mặt sau màu vàng ánh hồng, mặt trước màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Hoàng Kỳ A;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6S), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Đặng Hữu Q2;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy thu giữ của bị cáo Nguyễn Như Q1;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7), màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Trần Tuấn L2;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11 Pro), màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Huỳnh Đức P1;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone X), màu trắng điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải L1.

- Số tiền: 10.600.000đ (Mười triệu, sáu trăm nghìn đồng) (Trong đó có 9.000.000đ thu giữ của bị cáo Hoàng Kỳ A; 900.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T; 700.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải L1) (Theo Biên lai thu tiền số: 0000430 ngày 21/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh).

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,25 gam (không phẩy hai mươi lăm gam) MDMA và 1,44gam (một phẩy bốn mươi bốn gam) Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong túi còn nguyên niêm phong số: 898/KLGD ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 80,48gam (Tám mươi phẩy bốn mươi tám gam) Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong túi còn nguyên niêm phong số 899/KLGD ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 4,22gam (Bốn phẩy hai mươi hai gam) MDMA mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1227/KLGD ngày 02/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 01 (một) túi vải có khóa kéo, màu đen, có chữ Vento VIET NAM, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi vải, màu xanh, trên một mặt có chữ VP Bank, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi vải, màu trắng, trên một mặt có chữ LOUIS VUITTON, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo có cán bằng nhựa màu nâu vàng, lưỡi kéo kim loại màu trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi vải màu nâu xám, miệng túi có dây màu nâu, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi xách cầm tay giả da màu nâu, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân điện tử mini màu đỏ trắng, một mặt in chữ Marlboro, đã qua sử dụng;

- 15 (mười lăm) vỏ túi nilon có kích thước (03x04)cm;

- 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietinbank số 9704 1523 10495865;

- 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng TP Bank số 9704 237 7701 12769;

- 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân điện tử màu trắng bạc, một mặt có in chữ Ming Heng Digital – 555, đã qua sử dụng;

- 30 (ba mươi) vỏ túi nilon có kích thước (8,5x12,5)cm;

- 20 (hai mươi) vỏ túi nilon có kích thước (7,5x10)cm;

- 01 (một) cân điện tử mini, màu xanh, trên một mặt có chữ Mild Seven, đã qua sử dụng;

- 01 (một) vỏ hộp giấy đựng thuốc tân dược, bên ngoài có in chữ Theralene Siroo/syrup;

- 07 (bảy) sim điện thoại được gắn trong 07 (bảy) điện thoại bị tịch thu trong vụ án.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 121/BB- THA ngày 21/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ L1, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Hoàng Kỳ A, Đặng Hữu Q2, Nguyễn Hải L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Như Q1, Trần Tuấn L2, Huỳnh Đức P1, Lam Trung K1, mỗi bị cáo phải chịu: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người Q2 lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có Q2 kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có Q2 lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Q2 kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; người liên quan;
- Cơ quan điều tra CA tp Hạ L1;
- Cơ quan THAHS tp Hạ L1;
- Chi cục THADS tp Hạ L1;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp Hạ L1;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng